

Thiết kế và sử dụng bài tập thực tiễn trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2

Quan Tố Liên*

*GV trường Tiểu học An Bình, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
HVCH khóa 31, chuyên ngành Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
Received: 17/8/2024; Accepted: 28/8/2024; Published: 5/9/2024

Abstract: In elementary school, the subject of Natural and Social Sciences is closely linked to real-life situations and plays an important role in achieving educational goals. One of the innovative directions of educational objectives is to enable students to apply knowledge in practice. From there, students explore and identify situations where lessons can be applied to improve the quality of life. There are many solutions to achieve the above objectives, among which the design and use of practical content exercises to foster the ability to apply learned knowledge and skills for students play a very important role.

Keywords: Practical content exercises, applying exercise knowledge and skills

1. Đặt vấn đề

Trong trường tiểu học, môn Tự nhiên và Xã hội là môn học gắn liền với thực tiễn đời sống, có vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục. Một trong những định hướng đổi mới của mục tiêu giáo dục là làm cho học sinh (HS) biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Từ đó, HS tìm tòi và phát hiện các tình huống có thể vận dụng bài học nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống. Có nhiều giải pháp để thực hiện mục tiêu nêu trên, trong đó việc thiết kế và sử dụng bài tập có nội dung thực tiễn nhằm bồi dưỡng năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học cho HS đóng vai trò hết sức quan trọng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quy trình thiết kế và tổ chức hoạt động học tập để phát triển cho HS năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2

Trên cơ sở nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn, phân tích mục tiêu và nội dung môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2, chúng tôi xác định quy trình thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập (HĐHT) để rèn luyện năng lực (NL) vận dụng kiến thức (VDKT) và kỹ năng đã học (KNĐH) bao gồm hai giai đoạn: giai đoạn thiết kế bài tập thực tiễn (BTTT) và tổ chức dạy học sử dụng BTTT để rèn luyện NL VDKT và KNĐH.

Quy trình thiết kế BTTT theo hướng phát triển NL VDKT, KNĐH cho HS:

- Bước 1: Xác định mục tiêu của BTTT
- Bước 2: Xác định yêu cầu cần đạt
- Bước 3: Thu thập dữ liệu, thiết kế BTTT
- Bước 4: Chỉnh sửa, hoàn thiện các BTTT

Quy trình tổ chức dạy học sử dụng BTTT để phát triển NL VDKT, KNĐH cho HS:

Bước 1: Giáo viên (GV) chuyên giao BTTT cho HS

Bước 2: Tổ chức cho HS thực hiện BTTT

Bước 3: HS báo cáo kết quả thực hiện BTTT

Bước 4: Kết luận về cách giải quyết BTTT

2.2. Vận dụng quy trình để phát triển cho HS năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2

Ví dụ 1: Sử dụng hoạt động học tập trong khâu nghiên cứu bài mới nội dung bài: An toàn và giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường (bộ sách Chân trời sáng tạo)

Bước 1. Xác định mục tiêu học tập, đặc biệt chú ý mục tiêu rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học của bài học

a. Về kiến thức:

+ Nhận biết được tình huống an toàn khi tham gia hoạt động ở trường

+ Nhận biết một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra và cách phòng tránh khi tham gia các hoạt động ở trường

+ Vận dụng được kiến thức để giải thích các vấn đề thực tiễn.

b. Về kỹ năng: Rèn luyện KN diễn đạt trình bày thông tin, KN vận dụng kiến thức vào thực tế, KN hoạt động nhóm

Bước 2. Giới thiệu HĐHT rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học, nêu yêu cầu của HĐHT

- GV giới thiệu HĐHT cho HS, nêu yêu cầu của

HDHT (GV giao nhiệm vụ học tập cho HS).

- Cho HS làm việc theo nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 1 sau:

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Tìm hiểu tình huống an toàn và nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường

* Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi sau:

TRANH A



TRANH B



Câu 1: Các bạn HS trong tranh đang làm gì?

Câu 2: Theo em, tranh nào thể hiện việc làm biết giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường? Vì sao?

Câu 3: Theo em, tranh nào thể hiện việc làm nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường? Vì sao?

Câu 4: Em có lời khuyên gì giúp cho các bạn HS tránh được tình huống nguy hiểm trong tranh?

Bước 3. Hoạt động nhóm, rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học

Sau khi đọc hiểu nội dung và yêu cầu của hoạt động, HS thực hiện nhiệm vụ học tập trong phiếu HDHT (tiến hành thảo luận nhóm để giải quyết vấn đề).

Bước 4. Tổ chức thảo luận

Từ những thông tin phân tích được, kết hợp với việc nhóm thảo luận thì đại diện các nhóm sẽ trình bày ý kiến của nhóm mình và đưa ra kết luận (Tranh A: HS biết giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường thông qua việc nhắc nhở nhau không làm nước rơi xuống sàn nhà. Tranh B: Việc HS đá vào CPU của máy vi tính trong giờ học có thể khiến bản thân bị điện giật, gây hư hỏng tài sản của nhà trường và làm ồn đến các bạn khác trong giờ học).

Sau đó, GV hình thành cho HS kiến thức mới từ nội dung kiến thức trả lời các câu hỏi trong bước 2: Khi tham gia học tập, hoạt động tại trường, em nên giữ an toàn cho bản thân và mọi người; không nên đùa nghịch, chơi những trò chơi có thể gây nguy hiểm. Khi thấy các bạn có hành động chưa biết giữ gìn an toàn, vệ sinh trường lớp thì em hãy nhắc nhở bạn.

Bước 5. Kết luận vấn đề, đánh giá hoạt động rèn

luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học của HS

Sau đó GV chính xác hóa kiến thức đồng thời đánh giá hoạt động rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học của HS theo các tiêu chí, phân tích điểm đạt và chưa đạt trong quá trình thực hiện hoạt động của HS. HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau, điều chỉnh những sai sót của bản thân. Rút kinh nghiệm cho việc thực hiện các hoạt động rèn luyện các năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học tiếp theo.

Từ kết quả thảo luận, GV định hướng cho HS sau khi đã trả lời các câu hỏi (thiết kế ở bước 2) thì kết luận vấn đề như sau:

Câu 1.

- Tranh A: Hai bạn HS đang rửa tay trong nhà vệ sinh và nhắc nhở nhau: “Chúng mình không làm nước rơi xuống sàn nhà”

- Tranh B: Trong giờ Tin học, một HS nam dùng chân đá vào CPU của máy vi tính gây ảnh hưởng đến giờ học của các bạn khác.

Câu 2. Tranh A thể hiện việc làm biết giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường. Vì các bạn HS biết nhắc nhở nhau cùng giữ vệ sinh chung.

Câu 3. Tranh B thể hiện việc làm nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường. Vì bạn HS nam đá chân vào CPU máy vi tính khiến bản thân có nguy cơ bị điện giật, làm ồn giờ học của cả lớp và hư hỏng tài sản chung của nhà trường.

Câu 4. Em sẽ khuyên các bạn tập trung hơn trong giờ học, không gây hư hỏng tài sản của nhà trường, không chạm tay / chân vào các bộ phận của máy vi tính có thể gây điện giật cho bản thân.

Sau đó GV chính xác hóa kiến thức đồng thời đánh giá hoạt động rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học của HS theo các tiêu chí, phân tích điểm đạt và chưa đạt trong quá trình thực hiện hoạt động của HS. HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau, điều chỉnh những sai sót của bản thân. Rút kinh nghiệm cho việc thực hiện các hoạt động rèn luyện các KNSL tiếp theo.

Từ đó, có thể vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các BT tình huống mới hơn

Ví dụ 2: Sử dụng hoạt động học tập trong khâu

củng cố, hoàn thiện kiến thức nội dung: Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương (bộ sách Chân trời sáng tạo)

Bước 1: Xác định mục tiêu học tập, đặc biệt chú ý mục tiêu rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học

Bước 2: Giới thiệu HĐHT rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học, nêu yêu cầu của HĐHT

GV giới thiệu HĐHT rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học và nêu yêu cầu của HĐHT thông qua nội dung hoạt động trả lời các câu hỏi sau đây:

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

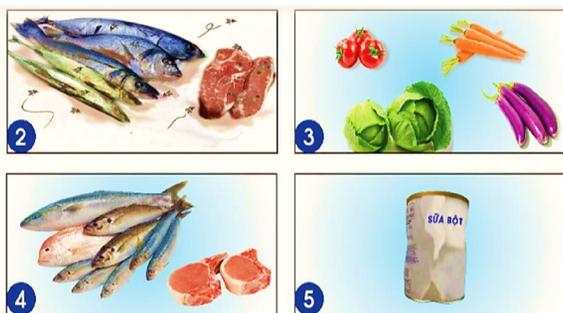
Câu 1. Em hãy vận dụng kiến thức đã học để xếp hàng hóa vào quầy hàng phù hợp



Câu 2. Hai anh em Tú cùng mẹ đi siêu thị. Đến quầy bánh kẹo, em trai Tú đòi bóc kẹo ra ăn. Nếu em là Tú, em sẽ làm gì khi đó? Vì sao?



Câu 3. Những hàng hóa nào sau đây không nên chọn mua? Vì sao?



Bước 3: HS thảo luận thực hiện HĐHT, rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học: Sau khi đọc hiểu nội dung và yêu cầu của hoạt động quan sát hình trả lời câu hỏi, HS thực hiện nhiệm vụ học tập trong phiếu học tập (tiến hành thảo luận nhóm để giải quyết vấn đề).

Bước 4: Tổ chức thảo luận: Từ những kiến thức đã nghiên cứu trong hoạt động tìm hiểu kiến thức mới, kết hợp với việc thảo luận cùng các thành viên trong nhóm, các nhóm đưa ra được kết quả, ý kiến, giải pháp, các lập luận của nhóm mình. GV định hướng cho HS trên cơ sở kiến thức đã học của chủ đề “ Cộng đồng địa phương” để giải quyết BTTT.

Bước 5: Kết luận vấn đề, GV đánh giá hoạt động vận dụng tri thức thông tin vào thực tiễn, rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học cho HS: Từ kết quả thảo luận, GV định hướng cho HS kết luận vấn đề, GV chính xác hóa kiến thức. HS củng cố kiến thức về chủ đề “ Cộng đồng địa phương”. GV đánh giá hoạt động vận dụng tri thức thông tin vào thực tiễn của các nhóm HS theo các tiêu chí, phân tích điểm đạt và chưa đạt của các nhóm.

- Vận dụng vấn đề trong tình huống mới.

3. Kết luận

Trên cơ sở nội dung cần đạt của chương trình, chúng tôi đã xác định được các hoạt tập học tập để rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học cho HS khi học môn Tự nhiên và Xã hội: Sử dụng câu hỏi, bài tập tình huống. Qua thực tiễn dạy học, các hoạt động học tập này bước đầu đem lại hiệu quả trong việc rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng cho HS, kỹ năng suy luận của HS đã được cải thiện và nâng lên rõ rệt sau khi được rèn luyện.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào Tạo (2018), *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể*, Hà Nội.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào Tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội*, Hà Nội.

[3]. Phan Đức Duy (1999), *Sử dụng bài tập tình huống sư phạm để rèn luyện cho sinh viên kỹ năng dạy HS học*, Luận án Tiến Sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội.

[4]. Phan Đức Duy, Nguyễn Khoa Lân, Nguyễn Bá Lộc, Biền Văn Minh, Đặng Thị Dạ Thủy (2005), *Một số vấn đề về dạy HS học ở trường trung học phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.